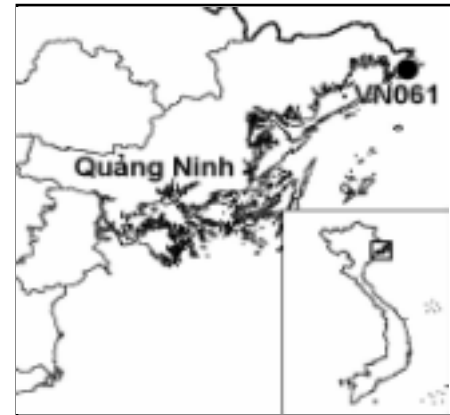


TRÀ CỔ

Tiêu chí : A1

Tỉnh: Quảng Ninh
Tình trạng bảo vệ: Không
Vĩ độ: 21°28'N
Kinh độ: 108°01'E
Diện tích: 3.000 ha
Độ cao: 0-2 m so với mặt biển

**VCĐH / PVCĐH:**

Không

Cảnh quan ưu tiên:

Không

Mô tả chung

VCQT có trung tâm là đảo Trà Cổ nằm ở vùng ven biển miền bắc Việt Nam gần sát với biên giới Trung Quốc. Đảo này có một bãi cát dài với một dải Phi lao *Casuarina equisetifolia* trồng dọc suốt bờ cát và nối với đất liền bởi một con đường đắp cao. Góc tận cùng đông bắc của đảo Trà Cổ là Mũi Gót Giày, một mũi cát nhỏ với các vùng rừng ngập mặn. Góc tận cùng tây nam của đảo Trà Cổ là Mũi Ngọc nằm ở cửa của một vịnh nhỏ nơi có những diện tích đáng kể các bãi ngập triều. Bờ bên kia của vịnh này là xã Vạn Ninh, nơi có bờ biển hầu hết đã bị cải tạo thành ao nuôi trồng thủy sản. Ngoài đảo Trà Cổ, vùng vịnh và bờ biển của xã Vạn Ninh, VCQT còn bao gồm Bãi Tục Lãm, một vùng rừng ngập mặn dọc theo đường biên giới Việt - Trung. VCQT Trà Cổ hiện không được công nhận dưới bất cứ hình thức bảo vệ nào và cả đảo đang được phát triển theo định hướng trở thành một khu du lịch¹.

Khu hệ chim: Những nét chính

Mặc dù đến nay mới có duy nhất một chuyến khảo sát sơ bộ về điều học được thực hiện, các kết quả của chuyến khảo sát đã chứng tỏ Trà Cổ là một khu vực rất quan trọng đối với các loài chim di cư. Mũi cát ở góc phía bắc của đảo là nơi có một bãi trú chân của các loài chim ven biển, trong khi đó, các bãi gian triều trong vịnh ở phía nam của đảo lại là nơi có các quần thể trú đông của loài Mòng bể mỏ ngắn *Larus saundersi*. Trên thực tế, VCQT Trà Cổ là điểm trú đông đầu tiêu của loài đang bị đe dọa tuyệt chủng trên toàn cầu này tại Việt Nam được phát hiện bên ngoài vùng đồng bằng Bắc Bộ¹. Ngoài ra, một loài bị đe dọa ở cấp quốc gia là Cốc đế *Phalacrocorax carbo* đã được ghi nhận ở vùng rừng ngập mặn tại Bãi Tục Lãm, tuy nhiên do đây là khu vực cấm nên việc điều tra chi tiết ở vùng này đến nay chưa được thực hiện¹. Hơn nữa, Trà Cổ là một trong hai VCQT ở Việt Nam đã xác định có một quần thể Sáo đá đầu trắng *Sturnus sericeus*, một loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học.

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Mòng bể mỏ ngắn <i>Larus saundersi</i>	A1	VU	5	Quan sát được một con trưởng thành và năm con non ở vùng ao tôm tại xã Vạn Ninh, hai con trưởng thành được quan sát ở bãi gian triều giữa đảo Trà Cổ và xã Vạn Ninh vào tháng 12/2001 ¹ .

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này không đáp ứng tiêu chí A3. Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Không có thông tin nào về các loài đang được quan tâm bảo tồn khác ở khu vực.

Các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học

Tính đa dạng sinh học ở VCQT Trà Cổ hiện đang bị đe dọa bởi rất nhiều nguyên nhân khác nhau. Việc đánh chim bằng lưới được quan sát khắp nơi trên đảo Trà Cổ là mối đe dọa lớn nhất đối với các loài di cư. Các hoạt động phát triển du lịch trên đảo cũng là một mối đe dọa khác do có thể gây ra việc mất sinh cảnh là tạo ra những xáo trộn đối với các bầy chim. Ngoài ra, việc canh tác thủy sản bằng các phương thức không bền vững cũng là nguyên nhân gây mất rừng ngập mặn ở hầu hết các ao nuôi trồng thủy sản tại VCQT¹.

Tuy nhiên, có lẽ mối đe dọa lớn nhất đối với tính đa dạng sinh học của VCQT, là từ kế hoạch xây dựng cảng và nạo vét lòng sông tại vịnh Mũi Ngọc để phà lớn có thể đến tận thị xã Móng Cái. Kế hoạch phát triển này đe dọa phá hủy các bãi bùn gian triều trong vịnh là sinh cảnh quan trọng nhất đối với Mòng bể mỏ ngắn¹.

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Đánh bắt/ nuôi trồng thủy sản	•
Nhiều loạn đối với các bầy chim	• •
Nạo vét lòng sông	• • •
Săn bắn	• •
Phát triển cơ sở hạ tầng	• • •
Du lịch / giải trí	• •

Các hoạt động bảo tồn

- Không có thông tin.

Kiến nghị

- Phân cực bắc của đảo Trà Cổ xung quanh Mũi Gót Giấy cần phải được thiết kế thành một khu bảo vệ ở cấp địa phương và các hoạt động phát triển cơ sở hạ tầng tại vùng này cần được nghiêm cấm¹.
- Cần có các biện pháp mạnh để ngăn chặn việc đánh chim bằng lưới tại VCQT, đặc biệt ở Mũi Gót Giấy, và cần đảm bảo có các biện pháp bảo vệ thích hợp đối với khu hệ chim ở đây nhất là trong mùa di cư¹.
- Cần kiểm soát chặt chẽ việc mở rộng thâm canh nuôi trồng thủy sản tại khu vực¹.
- Cần phải cân nhắc tầm quan trọng về môi trường trong mọi kế hoạch phát triển du lịch và cơ sở hạ tầng tại khu vực¹.
- Cần có điều tra sâu hơn để xác định tầm quan trọng của vùng Bãi Tục Lãm đối với các loài chim nước di cư, và cho đến trước khi các điều tra được tiến hành, cần coi đây là một vùng quan trọng đối với việc bảo tồn các loài chim trong mọi kế hoạch phát triển tại khu vực¹.
- Cần có các hoạt động nâng cao nhận thức của các bên liên quan ở địa phương về giá trị đa dạng sinh học và kinh tế xã hội của khu vực, đặc biệt là đối với lãnh đạo chủ chốt ở cấp huyện và tỉnh¹.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Đức Tú, Tordoff, A. W. và Vũ Hồng Phương (2002) *Điều tra nhanh khu hệ chim vùng ven biển tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*. Báo cáo không xuất bản của Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật.